

Số: 117/2020/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 12 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:133/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn Kh sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Đồng Thị Ph sinh năm 1989; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng. Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đinh Văn Kh và chị Đồng Thị Ph thống nhất thoả thuận: Anh Đinh Văn Kh trực tiếp nuôi con chung tên Đinh Văn Quốc V sinh ngày 21 tháng 4 năm 2010 cho đến khi con tên Đinh Văn Quốc V đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đinh Văn Kh và chị Đồng Thị Ph tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Đinh Văn Kh nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000608 ngày 19 tháng

02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Anh Đinh Văn Kh được trả lại số tiền chênh lệch 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND , VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên;
- Lưu VT; lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhã

1. Về số dư nợ: Anh Lê Văn Dũng và Chị Phạm Thị Sinh phải thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền tính đến hết ngày 02/3/2020 là 1.403.526.307 đồng (trong đó nợ gốc là 500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 39.911.334 đồng, nợ lãi quá hạn: 863.614.973 đồng).

Về Ph án trả nợ:

Từ tháng 04 năm 2020 đến ngày 31 tháng 8 năm 2020, hàng tháng Anh Lê Văn Dũng và chị Phạm Thị Sinh phải trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc tối thiểu là 3.000.000 đồng; Thời gian trả nợ chậm nhất là vào ngày 20 (dương lịch) hàng tháng.

Chậm nhất đến ngày 30 tháng 9 năm 2020, anh Lê Văn Dũng và chị Phạm Thị Sinh phải trả toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi và nợ lãi quá hạn còn lại cho ngân hàng.

Anh Lê Văn Dũng và chị Phạm Thị Sinh vẫn phải tiếp tục chịu khoản lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 03/3/2020 cho đến khi anh Dũng, chị Sinh trả hết toàn bộ khoản nợ theo lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Nếu Anh Lê Văn Dũng và chị Phạm Thị Sinh vi phạm bất kì một nghĩa vụ trả nợ hoặc cam kết nào theo Ph án trả nợ đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp sau đây để thu hồi nợ:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất diện tích 72m² tại thửa đất số 540a, tờ bản đồ số 03, tại xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 079821, do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên cấp ngày 08/03/2006 cấp cho hộ bà Tô Thị Châm;

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp nêu trên không đủ để trả nợ, thì anh Lê Văn Dũng và chị Phạm Thị Sinh phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam cho đến khi trả hết nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký với Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam

- Về án phí: Anh Lê Văn Dũng và chị Phạm Thị Sinh nhận nộp cả 27.053.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 25.600.000 đồng theo Biên lai số 0003303 ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhã